

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH THANH H**

Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

T, ngày 30 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH H

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án ngày 14 tháng 9 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.

- Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Viết H; Sinh năm: 1986

Chị Bùi Thị H1; Sinh năm: 1985

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã TL, huyện T, tỉnh Thanh H.

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo. Không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án của các bên cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Viết H và chị Bùi Thị H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị H1 thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 30/08/2006 và cháu Nguyễn Thị Tâm N1, sinh ngày: 17/5/2013. Sau khi ly hôn anh H và chị H1 thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị Bùi Thị H1 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chị H1 đã yêu cầu cấp dưỡng nhưng anh H không đồng ý nên anh chị đã thống nhất anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H1.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản, cản trở.

- Về tài sản: Anh H và chị H1 tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã TL;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân